

Bản án số: 26/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 28-5-2021
V/v: Tranh chấp Ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tạ Hồng Hà và bà Phan Thị Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Nhật Trường – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Hòa tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Thị Hàn Ni – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 52/2021/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2021 về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Nguyễn Thị L, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn MP, xã HMT, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

Có mặt tại phiên tòa

Bị đơn: Phan Thái H, sinh năm 1983

Địa chỉ: Thôn MP, xã HMT, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 02/3/2021 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị L trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn năm 2007, được UBND xã HMT, huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Sau khi kết hôn quá trình vợ chồng sống chung không hạnh phúc. Nguyên nhân là do bị đơn không chịu làm việc, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn trầm trọng. Do có mâu thuẫn nên nguyên đơn đã dẫn con chung bỏ về phía cha mẹ đẻ sinh sống từ giữa năm 2020, từ đó đến nay hai bên không ai quan tâm đến ai. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên nguyên đơn xin ly hôn bị đơn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có hai con chung tên Phan Nguyễn Đình V, sinh ngày 25/8/2007 và Phan Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 11/02/2010. Con hiện nay do nguyên đơn nuôi dưỡng, các con đều có nguyện vọng ở với mẹ nên khi ly hôn đề nghị Tòa giao hai con cho nguyên đơn nuôi dưỡng, không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn Phan Thái H trình bày: Thống nhất với trình bày của nguyên đơn về hôn nhân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Theo ông H thì vợ chồng không có mâu thuẫn trầm trọng nhưng bà L không còn tình cảm với ông nên khả năng đoàn tụ rất khó, mặc dù vậy ông vẫn không đồng ý ly hôn. Các con chung Phan Nguyễn Đình V, sinh ngày 25/8/2007 và Phan Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 11/02/2010 đã lớn nên tôn trọng ý kiến và nguyện vọng của con, khi ly hôn con xin ở với ai thì người đó nuôi dưỡng.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tòa án huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không thành.

Theo biên bản xác minh ngày 13/4/2021 tại UBND xã HMT với nội dung: Giữa ông Phan Thái H và bà Nguyễn Thị L có mâu thuẫn nên bà L đã bỏ về nhà cha mẹ để ở, hiện nay các bên không còn chung sống với nhau.

Tại phiên tòa nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, giao con chung cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và không yêu cầu giải quyết tài sản.

Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong thời gian chuẩn bị xét xử, Thẩm phán chấp hành đúng các quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa HĐXX và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 33, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ năm 2014, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn bị đơn Phan Thái H, giao con chung Phan Nguyễn Đình V, sinh ngày 25/8/2007 và Phan Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 11/02/2010 cho nguyên đơn nuôi dưỡng, tài sản chung và nợ chung không ai yêu cầu nên không giải quyết. Nguyên đơn phải chịu án phí HNGĐ-ST theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được UBND xã HMT, huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu xin ly hôn nên quan hệ pháp luật tranh chấp là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại xã HMT, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được cấp giấy chứng nhận kết hôn đúng quy định của pháp luật nên đây là hôn nhân hợp pháp. Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do bị đơn lười biếng, không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, mâu thuẫn gia đình đã trầm trọng không thể khắc phục được, nguyên

đơn không còn tình cảm với bị đơn. Lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quá trình thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Hai con chung Phan Nguyễn Đình V, sinh ngày 25/8/2007 và Phan Nguyễn Ngọc K sinh ngày 11/02/2010 hiện đang do nguyên đơn nuôi dưỡng cả hai con đều có nguyện vọng ở với mẹ, ly hôn nguyên đơn đề nghị được tiếp tục nuôi con, bị đơn đề nghị Tòa giải quyết theo nguyện vọng của con nên ghi nhận. Nguyên đơn không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị L.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Linh được ly hôn bị đơn Phan Thái H.

Về con chung: Giao con chung Phan Nguyễn Đình V, sinh ngày 25/8/2007 và Phan Nguyễn Ngọc K, sinh ngày 11/02/2010 cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn không yêu cầu bị đơn cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị L phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0002283 ngày 12/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND xã HMT (Giấy CHKH số 23 quyền số 02 ngày 09/4/2007);
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ.

Trần Thị Vĩnh Phúc

